

Số: 52/2019/QĐST-DS

C, ngày 16 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về dân sự thụ lý số: 215/2019/TLST- DS ngày 17 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn**: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp 4, xã B, huyện C, tỉnh Đ.

* **Bị đơn**: Bà **Phạm Thị Cẩm C**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Phạm Thị Cẩm C có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền vốn còn thiếu 100.000.000 (một trăm mười triệu) đồng và số tiền lãi là 12.353.000 (mười hai triệu ba trăm năm mươi ba nghìn) đồng. Tổng cộng là 112.353.000 (một trăm mười hai triệu ba trăm năm mươi ba nghìn) đồng, khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà C chậm thi hành đối với phần tiền thì còn phải chịu thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí:

Bà Phạm Thị Cẩm C tự nguyện chịu 2.809.000 (hai triệu tám trăm lẻ chín nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị T số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 10412 ngày 17/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện C;
- CC THADS huyện C;
- Lưu.

THẨM PHÁN

NGUYỄN KIM NGỌC GIÀU